TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – HạnhPh**

Bản án số: **17**/2020/HS-ST
Ngày 28/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Th.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Bích L
2. Bà Phạm Kim T

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Đỗ Hoàng Tr - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Hữu Q - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/QĐXXST-HS ngày 31/3/2020, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lưu Hoàng Ph**; sinh ngày 18/9/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, đường Ụ Cây, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lưu Đức S (đã chết) và bà Nguyễn Thị M Linh; Vợ, con: Không;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân dân Quận A áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" với thời gian áp dụng là 16 tháng.

2/ Họ và tên: Văn Chí C; sinh ngày 01/10/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C đường Hồ Thị K, Phường 1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Văn Vĩ L (đã chết) và bà Lý Kim Ng; Vợ, con: Không;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 20/12/2018 bị Tòa án nhân dân quận A áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" với thời gian áp dụng là 15 tháng.

Các bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/02/2020 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Ông Võ Tiến Đ – Sinh năm: 2001

Địa chỉ: Số A, Ấp N, xã M, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người liên quan: Ông Trần Chánh X – Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Số A, Ấp B, xã H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/02/2020, Lưu Hoàng Ph chuẩn bị dụng cụ phá khóa xe rồi gọi điện thoại rủ Văn Chí C đi tìm tài sản để trộm cắp. C đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 59H1-990.91 chởPh đi từ Quận 8 đến xã Phước Kiển, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để trộm cắp. Khi đến hẻm số 1023 thì cả hai thấy xe mô tô biển số 59Z1-466.73 của anh Võ Tiến Đ dựng ở trước cửa nhà số 1023/4C Tổ 15, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh không có ai trông coi. C dừng xe cách nhà số 1023/4C Tổ 15, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 10m để cảnh giới,Ph đi lại chiếc xe mô tô biển số 59Z1-466.73 để bẻ khóa nhưng không được.Ph quay lại chỗ C đang đứng cảnh giới thì thấy Công an xã Phước Kiển đang đi tuần tra. C vàPh lên xe bỏ chạy thì Công an xã Phước Kiển yêu cầu dừng xe kiểm tra. C vàPh thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 59Z1-466.73. Tiến hành kiểm tra camera an ninh tại khu vực trên thì có ghi nhận được hình ảnh trộm xe củaPh và C nên Công an xã Phước Kiển tiến hành lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 05/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Chiếc xe mô tô Honda hiệu Winner biển số 59Z1-466.73 trị giá 42.000.000 đồng.

Về dân sự: Chiếc xe mô tô biển số 59Z1-466.73 đã trả lại cho anh Võ Tiến Đ. Anh Đạt không yêu cầu các bị cáoPh, C bồi thường dân sự hoặc yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSNB ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố các bị cáo Lưu Hoàng Ph, Văn Chí C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Hoàng Ph mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, bị cáo Văn Chí C mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 thán tù.

Về dân sự: Chiếc xe mô tô biển số 59Z1-466.73 đã thu hồi và trả cho anh Võ Tiến Đ. Anh Đạt không yêu cầu các bị cáoPh bồi thường dân sự hoặc yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại một xe mô tô biển số 59H1-990.91 cho ông Trần Chánh X nên không đề nghị xem xét;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Sony XPERIA G3312, màu đen, số IMEI: 354469091248228, số IMEI: 354469091248236 đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI: 354496090762065 đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy một cây đoản bằng kim loại dài 75 cm, một đầu dẹp nhọn;

- Tịch thu tiêu hủy một cây đoản bằng kim loại dài 75 cm, một đầu dẹp nhọn và bị cong vênh;

- Tịch thu tiêu hủy một khóa bằng kim loại hình chữ L, màu trắng, nhãn hiệu AKIO CR-V JAPAN.

Các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Các bị cáo Lưu Hoàng Ph, Văn Chí C đã 02 lần sử dụng dụng cụ phá khóa để phá khóa chiếc xe mô tô biển số 59Z1-323.74 của anh Võ Tiến Đ, nhưng không mở được khóa nên các bị cáo không lấy được xe. Mặc dầu hậu quả chưa xảy ra nhưng hành phạm tội của các bị cáo đã hoàn thành. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Tuy nhiên cũng cần phân hóa vai trò của các bị cáo để lên mức án phù hợp.

Bị cáo Lưu Hoàng Ph là người khởi xướng đồng thời là người thực hành. Bị cáo Văn Chí C là người cảnh gới cho bị cáoPh thực hiện hành vi trộm. Vì vậy, bị cáoPh phải chịu trách nhiệm chính và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C.

[4] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo Lưu Hoàng Ph, Văn Chí C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã

hội. Vì vậy cần xử phạt nghiêm mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Và các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng Điều 15; khoản 1, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình khi lượng hình.

[5] Đối với ông Trần Chánh X là cha dượng bị cáo C cũng là người cho bị cáo Văn Chí C mượn xe nhưng không biết C dùng xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên không phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra, người bị hại là anh Võ Tiến Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáoPh, C bồi thường dân sự nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sony XPERIA G3312, màu đen, số IMEI: 354469091248228, số IMEI: 354469091248236 thu giữ của bị cáo C và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI: 354496090762065 thu giữ của bị cáoPh. Các bị cáo sử dụng để liên lạc với nhau bàn về việc thực hiện tội phạm, là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Đối với 01 cây đoản bằng kim loại dài 75 cm, một đầu dẹp nhọn; 01 cây đoản bằng kim loại dài 75 cm, một đầu dẹp nhọn đã bị cong vênh và 01 khóa bằng kim loại hình chữ L, màu trắng, nhãn hiệu AKIO CR-V JAPAN mà bị cáo Lưu Hoàng Ph dùng để làm dụng cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Các bị cáo Lưu Hoàng Ph, Văn Chí C phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 1 khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Hoàng Ph 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam các bị cáo (05/02/2020).

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Văn Chí C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam các bị cáo (05/02/2020).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sony XPERIA G3312, màu đen, số IMEI: 354469091248228, số IMEI: 354469091248236 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI: 354496090762065 đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản bằng kim loại dài 75 cm, một đầu dẹp nhọn; 01 cây đoản bằng kim loại dài 75 cm, một đầu dẹp nhọn đã bị cong vênh và 01 khóa bằng kim loại hình chữ L, màu trắng, nhãn hiệu AKIO CR-V JAPAN.

(Toàn bộ vật chứng có tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Hồ Chí Minh theo phiếu nhập kho số: 2020-NK032 ngày 23/3/2020)

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các các bị cáo Lưu Hoàng Ph, Văn Chí C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lưu Hoàng Ph, Văn Chí C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Thi hành án HS huyện H;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Các bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Th

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Kim Tuyến Trần Thị Bích Liên Phạm Thị Thúy

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Thi hành án HS huyện H;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Các bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy